

TCTCP KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ - PVDRILLING

XẾP HẠNG 12 THÁNG

MUA

Giá đóng cửa 25/9/2025 23.000

Giá mục tiêu 12 tháng 28.800

Lợi nhuận kỳ vọng 25,2%

THỊ TRƯỜNG THUẬN LỢI-ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ

- Kết quả kinh doanh 8 tháng tiếp tục khả quan:** doanh thu đạt 6.044 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 751 tỷ đồng, lần lượt đạt 83,9% và 95,1% kế hoạch cả năm. Trước đó, công ty báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm với doanh thu và lợi nhuận trước thuế lần lượt đạt 3.950 tỷ đồng và 519 tỷ đồng, bằng 98% và 122% cùng kỳ 2024. Lợi nhuận sau thuế đạt 394 tỷ đồng, tăng 40,3% cùng kỳ 2024 và thực hiện 73% kế hoạch cả năm.
- Ký hợp đồng cho thuê giàn khoan PVD VIII:** Đã ký hợp đồng khoan cho Vietsopetro tại mỏ Kinh Ngư Trắng, khu vực bể Cửu Long, thuộc lô 09-2/9. Hợp đồng gồm 6 giếng khoan chắc chắn (267 ngày) và 6 giếng khoan tùy chọn, bắt đầu thực hiện từ cuối tháng 8/2025. Công ty đánh giá tiến trình đầu tư và đưa vào khai thác rất khẩn trương và kịp thời, sau giai đoạn khởi động chạy thử, giàn đã có ngay hợp đồng cho thuê, hứa hẹn mang lại hiệu quả kinh doanh tốt cho công ty.
- Đầu tư thêm giàn PVD IX:** Công ty đầu tư thêm 01 giàn Jackup, mua lại của Noble Highlander UK LTD. Giàn thuộc thiết kế JU-2000E của Friede&Goldman, một trong những mẫu thiết kế được ưa chuộng và sử dụng rộng rãi tại các vùng biển đòi hỏi tiêu chuẩn an toàn và kỹ thuật cao như Biển Bắc, Trung Đông và Đông Nam Á. Khả năng khoan sâu đến 30.000 feet (9.144 mét), hoạt động hiệu quả tại vùng nước có độ sâu đến 425 feet (129.5 mét)

Triển vọng hoạt động 2025-2030 của PVD

- Các giàn khoan sở hữu có hợp đồng đến hết năm 2026, có giàn mở rộng đến 2028:** Các giàn khoan đều đã có các hợp đồng dài hạn đến hết 2026 với giá cho thuê ổn định (tăng 5%) so với năm 2024, trung bình đạt 97.000 usd/ngày. Giàn khoan mới PVD VIII có hợp đồng sớm hơn so với kế hoạch. Giàn PVD IX mới được đầu tư, thời gian khởi động ngắn hơn và kỳ vọng sớm có hợp đồng trong nửa đầu năm 2026. Ngoài ra, cùng với các chiến dịch khoan trong nước được đẩy mạnh, công ty cũng nâng số giàn khoan thuê ngoài lên đến 4 giàn, đây là số giàn thuê ngoài nhiều nhất từ trước đến nay.
- Giá cho thuê giàn khoan trong khu vực vẫn ở mức tốt:** giá giàn khoan đã điều chỉnh giảm sau khi lập đỉnh trong 2024. Mặt bằng chung vẫn ở mức cao với các hợp đồng dài hạn trong khoảng 100-110 nghìn usd/ngày. Thị trường khoan tại khu vực vẫn duy trì ổn định. Công ty đánh giá trong khoảng 10 năm tới thị trường cho thuê giàn khoan vẫn tươi sáng.

Rủi ro đầu tư:

Giá dầu tiếp tục chịu sức ép suy giảm, nếu giá dầu giảm sâu về 50-55 usd/thùng, sẽ làm chậm lại quá trình khoan tìm kiếm, khoan khai thác dầu khí, làm ảnh hưởng đến giá cho thuê giàn và dịch vụ kỹ thuật giếng khoan bị thu hẹp

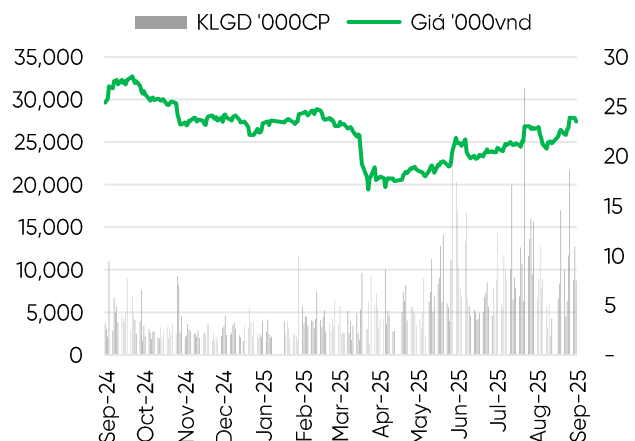
Định giá cổ phiếu:

Sử dụng phương pháp định giá chiết khấu dòng tiền DCF và so sánh PE-PB, giá trị cổ phiếu được xác định ở mức 28.800 đồng/cổ phần.

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Mã giao dịch	HSX: PVD
KLGD TB 52 tuần (trcp)	5,64
GTGD TB 52 tuần (tỷ đồng)	124,47
Khối lượng lưu hành (trcp)	555,88
Biên độ 52 tuần (vnd/cp)	16.700– 28.100
Vốn hóa (tỷ VND)	12.785

BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU PVD



CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2024	6T.25	2025E	2026F
Doanh thu	9,288	3,950	9,934	11,804
Tăng trưởng DT	60.0%	-2.2%	7.0%	18.8%
Lợi nhuận gộp	1,754	792	1,999	2,381
Lợi nhuận TT	938	519	1,178	1,378
Tăng trưởng LNTT	42.5%	22.4%	25.6%	17.0%
Lợi nhuận ST	698	394	942	1,102
EBIT	1,175	617	1,576	1,837
EBITDA	2,064	1,011	2,460	3,037
Tài sản ngắn hạn	7,782	8,607	9,596	10,808
Tài sản dài hạn	15,832	16,202	15,273	16,019
Tổng tài sản	23,615	24,808	24,869	26,827
Nợ phải trả	7,564	8,044	8,160	9,300
Vốn chủ sở hữu	16,051	16,765	16,709	17,527
D/E	0.47	0.48	0.49	0.53
EPS	1,255	708	1,675	1,959
BVPS	28,403	29,708	29,578	31,037

Nguồn: BCTC PVD, VPBankS Research tổng hợp

Chuyên gia phân tích ngành năng lượng

Chu Thế Huỳnh

Huynhct@vpbanks.com.vn

Thông tin cập nhật

1. Kết quả kinh doanh 8 tháng 2025 tăng trưởng mạnh mẽ

Công ty cho biết, công tác đầu tư đang được đẩy mạnh nhất trong vòng 10 năm trở lại đây. Điều này cho thấy doanh nghiệp có bước chuyển mình rõ nét, đồng thời công tác tái cơ cấu cũng đang được thực hiện theo chủ trương của công ty mẹ – Tập đoàn Công nghiệp và Năng lượng Việt Nam (PVN). Trong 8 tháng năm 2025, doanh thu đạt 6.044 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 571 tỷ đồng, nộp ngân sách 538 tỷ đồng.

2. Đưa vào khai thác giàn PVD VIII

Giàn đã được ký hợp đồng khoan cho Vietsopetro tại mỏ Kinh Ngư Trắng, khu vực bể Cửu Long, thuộc lô 09-2/9. Hợp đồng gồm 6 giếng khoan chắc chắn (267 ngày) và 6 giếng khoan tùy chọn, bắt đầu thực hiện từ 18/8/2025. Công ty đánh giá tiến trình đầu tư và đưa vào khai thác rất khẩn trương và kịp thời, sau giai đoạn khởi động chạy thử, giàn đã có hợp đồng cho thuê luôn.

Giá cho thuê giàn khá tốt và hứa hẹn mang lại hiệu quả tốt cho công ty (công ty không cho biết chi tiết giá cho thuê nhưng tiết lộ giá khoảng 90-95 nghìn usd/ngày). Giá trung bình cho thuê năm 2025 các giàn JackUp của công ty là khoảng 97 nghìn usd/ngày, tăng 5-6% so với mức 92 nghìn usd/ngày trong năm 2024. Tổng vốn đầu tư đạt hơn 80 triệu usd, tỷ lệ vay nợ thấp. Giàn sẽ được khấu hao trong 10 năm.

3. Đầu tư thêm 01 giàn Jackup PVD IX:

Công ty đầu tư thêm 01 giàn Jackup, mua lại của Noble Highlander UK LTD. Giàn thuộc thiết kế JU-2000E của Friede&Goldman, một trong những mẫu thiết kế được ưa chuộng và sử dụng rộng rãi tại các vùng biển đòi hỏi tiêu chuẩn an toàn và kỹ thuật cao như Biển Bắc, Trung Đông và Đông Nam Á. Khả năng khoan sâu đến 30.000 feet (9.144 mét), hoạt động hiệu quả tại vùng nước có độ sâu đến 425 feet (129.5 mét)

Giá trị đầu tư khoảng 90 triệu usd. Vốn đầu tư sẽ từ 30% vốn chủ sở hữu và 70% vốn vay, vay nợ bằng VND. Công ty đánh giá đây là khoản đầu tư rất tốt, giàn còn mới, thời gian khởi động ngắn và có thể cung cấp cho thị trường ngay.

Ngay sau khi hoàn thành công tác bàn giao (ngày 9/9/2025) quyền sở hữu giàn khoan, Công ty sẽ tiến hành tái khởi động tại Đan Mạch khoảng 1 tháng, sau đó kéo về cảng hạ lưu PTSC (Tp Hồ Chí Minh) thời gian khoảng 50-60 ngày. Thời gian khởi động thấp, công ty cũng đang xem xét các hợp đồng cho thuê giàn, sơ bộ dự kiến có thể cho khách hàng đầu tiên thuê vào cuối tháng 3 hoặc đầu tháng 4 năm 2026.

4. Chia sẻ về tình hình Thị trường khoan: Trong nước: vẫn khả quan đến 2030, trong khi thị trường khu vực có thể tốt trong 5-10 năm tới, nhu cầu thị trường vẫn ở mức cao, trong khi nguồn cung có thể tăng thêm từ 3-4 giàn. Giá cho thuê dự báo ổn định ở mức quanh 100 nghìn usd/ngày.

5. Công ty chưa tham gia khoan cho Lô B trong năm 2026: Kế hoạch khoan của Lô B chia làm nhiều giai đoạn, nhiều chương trình khoan. PVD có thể tham gia vào giai đoạn 1B hoặc giai đoạn 2 từ 2027 trở đi. Tại thời điểm 2026, các giàn khoan của PVD cũng đã có các hợp đồng nên việc PVD chưa tham gia vào chiến dịch khoan trong năm 2026 là bình thường. Công ty cũng đánh giá thị trường khoan khu vực (Malaysia, Indonesia, Thái Lan...) có mức độ ổn định và thường có hợp đồng dài hạn. Trong khi đó, các chiến dịch khoan dầu trong nước tuy nhiều nhưng chưa có được sự ổn định, các hợp đồng khoan thường là ngắn hạn dưới 1 năm.

6. Lĩnh vực kỹ thuật giếng khoan tiếp tục khả quan: Tập trung hoạt động tại thị trường nội địa, cùng với chiến lược đẩy mạnh đầu tư thăm dò tìm kiếm cũng như khai thác dầu khí trong nước của ngành Dầu khí, hoạt động kỹ thuật giếng khoan của PVD cũng sẽ được hưởng lợi. Đóng góp tỷ lệ doanh thu khoảng 30-35% trong những năm tới, so với các năm trước là khoảng 25%, biên lợi nhuận cũng sẽ tốt lên.

7. Giàn khoan thuê ngoài tăng lên 4 giàn trong Q4.2025: Công ty cũng tham gia cung cấp giàn khoan thuê ngoài cho các nhà thầu dầu khí đang hoạt động tại Việt Nam. Hiện tại có 4 giàn thuê ngoài cung cấp cho các đối tác trong thời gian từ 3-12 tháng tính đến cuối tháng 8.2025. Các giàn thuê ngoài sẽ mang lại doanh thu tốt hơn cho công ty, trong khi biên lợi nhuận thấp, dao động trong khoảng từ 1,5%-2%.

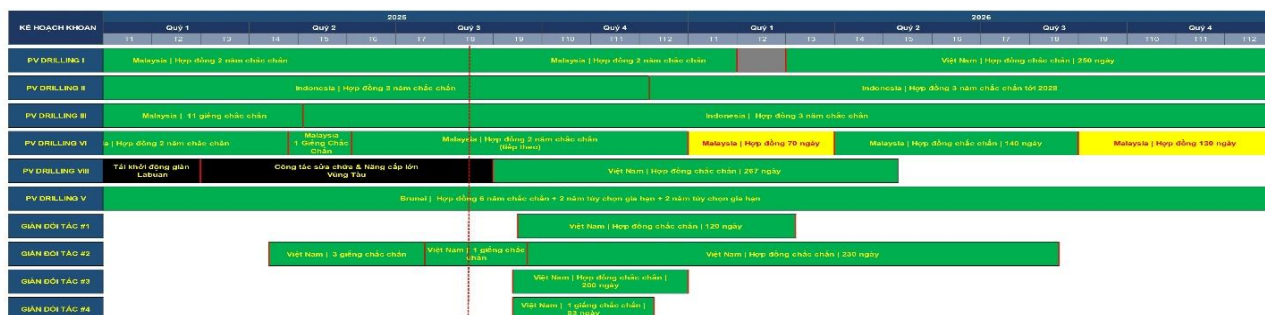
Kế hoạch hoạt động các giàn khoan của PVD tại thời điểm tháng 9.2025

Kế hoạch hoạt động của các giàn trong 2025-2026

- Hiện tại, 5 giàn Jackup và giàn nước sâu PVD V đều đã có các hợp đồng khoan cho hết năm 2025 và kéo dài đến giữa năm 2026, có giàn tiếp tục mở rộng lựa chọn gia tăng thời gian lên đến 2028 (PVD II)
- Ngoài ra công ty cung cấp thêm 4 giàn thuê ngoài cho các chiến dịch khoan trong nước.



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC GIÀN KHOAN PV DRILLING Q3/2025

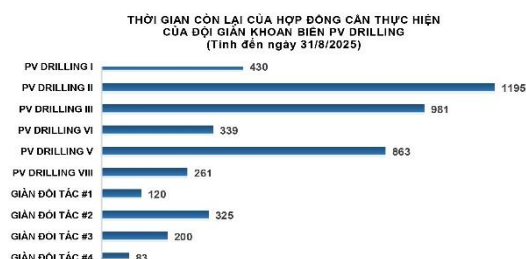


BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC GIÀN KHOAN PV DRILLING Q3/2025

Giàn khoan	Thiết kế	Độ sâu hoạt động (m)	Năm đóng giàn	Hiện trạng	Quốc gia	Thời gian bắt đầu Hợp đồng	Thời gian kết thúc Hợp đồng	Thời gian bắt đầu Hợp đồng tiếp theo	Thời gian kết thúc Hợp đồng tiếp theo
PV DRILLING I	KFELS MOD V B Class	300	2007	Đang khoan	Malaysia	Tháng 2/2024	Tháng 1/2026	-	-
PV DRILLING II	KFELS MOD V B Class	400	2009	Đang khoan	Indonesia	Tháng 12/2022	Tháng 12/2028	-	-
PV DRILLING III	KFELS MOD V B Class	400	2009	Đang khoan	Indonesia	Tháng 5/2025	Tháng 5/2028	-	-
PV DRILLING V	KFELS SSDT 3600E	6000	2011	Đang khoan	Brunei	Tháng 1/2022	Tháng 1/2028	-	-
PV DRILLING VI	KFELS MOD V Enhanced B Class	400	2015	Đang khoan	Malaysia	26/4/2025	Tháng 5/2025	Tháng 5/2025	06/01/2026
PV DRILLING VIII	KFELS MOD V B Class	400	2007	Đang được nâng nấp tại cảng	Vietnam	-	-	Tháng 8/2025	Tháng 5/2026
GIÀN ĐỐI TÁC #1	Pacific Class 400	400	2018	Đang khoan	Vietnam	Tháng 9/2025	Tháng 12/2025	-	-
GIÀN ĐỐI TÁC #2	KFELS Super B Bigfoot Class	400	2018	Đang khoan	Vietnam	Tháng 8/2025	Tháng 9/2025	Tháng 9/2025	Tháng 8/2026
GIÀN ĐỐI TÁC #3	Pacific Class 400	400	2018	Hot Stacked	Malaysia	Tháng 9/2025	Tháng 1/2026	-	-
GIÀN ĐỐI TÁC #4	Pacific Class 375	375	2007	Đang ở tại cảng	Vietnam	Tháng 9/2025	Tháng 12/2025	-	-
Tổng số giàn khoan					Đã có công việc	Giàn Warm Stacked/Đang ở tại cảng		Giàn Hot Stacked	Giàn Cold Stacked
					7	2		1	0

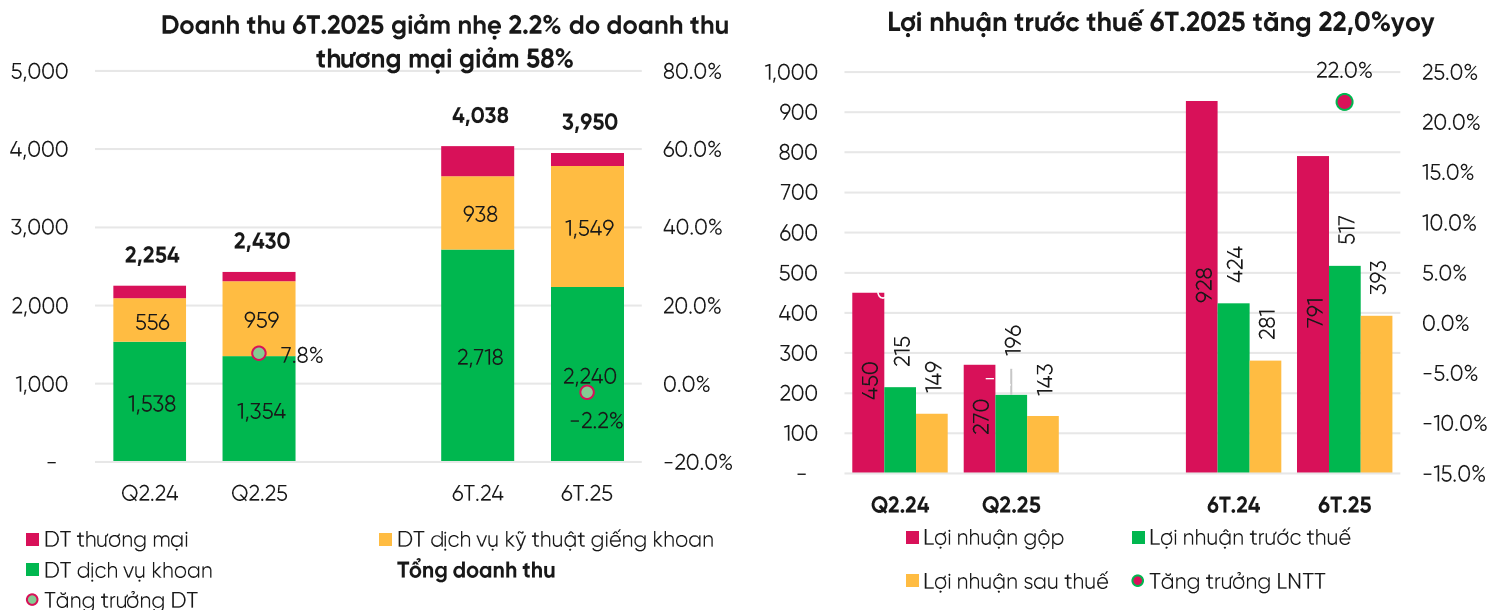


BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC GIÀN KHOAN PV DRILLING Q3/2025



Nguồn: PVD, VPBankS Research tổng hợp

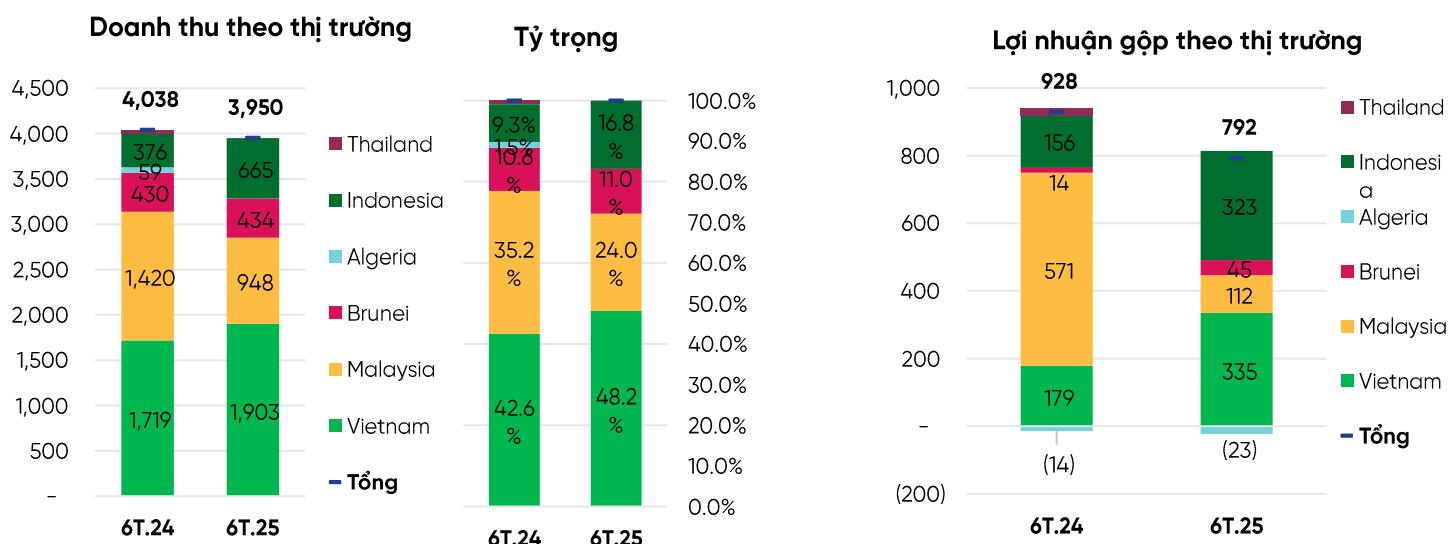
Kết quả kinh doanh 6 tháng 2025



Nguồn: PVD, VPBankS Research tổng hợp

Trong 6T, mặc dù doanh thu giảm nhẹ 2%, lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt tăng 22% và 40% yoy. Doanh thu giảm chủ yếu do doanh thu thương mại giảm 58% yoy và cho thuê giàn giảm 18% khi giàn PVD III và PVD VI dừng bảo dưỡng định kỳ (hiệu suất sử dụng giàn đạt 84% so với 100% cùng kỳ 2024), ngược lại doanh thu dịch vụ kỹ thuật giếng khoan tăng tốt với 65% yoy. Lợi nhuận trước thuế tăng do chi phí tài chính giảm 31% yoy, và lợi nhuận khác tăng mạnh 604% khi công ty hoàn thành bán thanh lý giàn khoan đất liền PVD 11. Dự báo cả năm, doanh thu đạt 9.934 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 1.178 tỷ đồng, lần lượt tăng 7% và 25% so với năm 2024.

Kết quả kinh doanh theo thị trường hoạt động

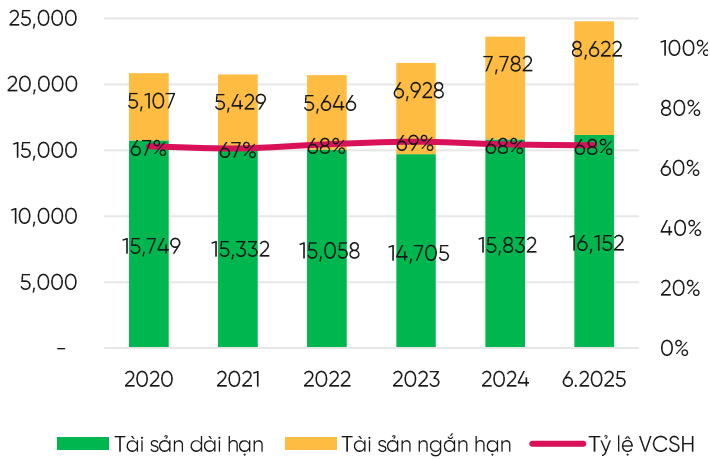


Nguồn: PVD, VPBankS Research tổng hợp

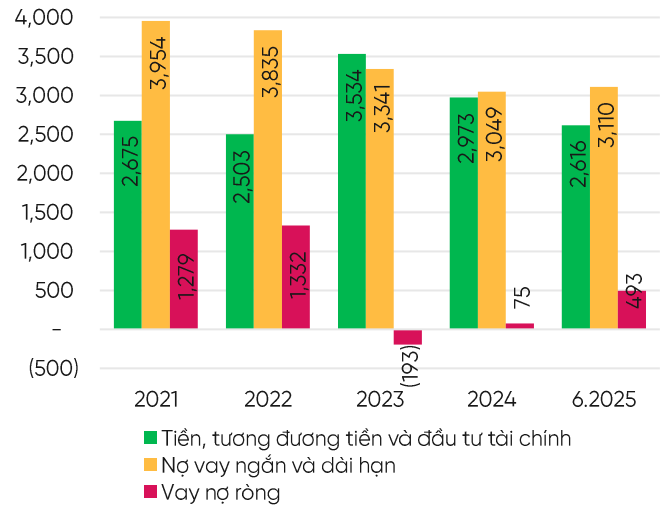
Doanh thu thị trường Việt Nam đạt mức cao nhất với 1.903 tỷ đồng, chiếm 48,2% tổng doanh thu, chủ yếu là doanh thu dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, thương mại và gian khoan cho thuê. Thị trường Malaysia đạt 948 tỷ đồng (24%), với 02 giàn khoan hoạt động tại đây, thị trường Brunei ổn định với giàn PVD V với 432 tỷ đồng (11%), thị trường Indonesia đạt 665 tỷ đồng (16,2%). Lợi nhuận gộp thị trường nội địa đạt mức cao nhất với 335 tỷ đồng, chiếm 42,3% tổng LNG, tăng 87% yoy, biên LNG đạt 17,6%. Thị trường Indonesia xếp thứ 2 với 323 tỷ đồng, chiếm 40,8% tổng LNG, tăng 107%, biên LNG đạt 48,5%, mức cao nhất từ trước đến nay. Trong khi đó, tại thị trường Brunei, Lợi nhuận gộp đã tăng tốt với 230,4% và đạt 45 tỷ đồng, biên LNG tăng lên 10,3%.

Tình hình tài chính đến cuối T6.2025

Vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng cao 68%



Vay nợ ròng ở mức rất thấp



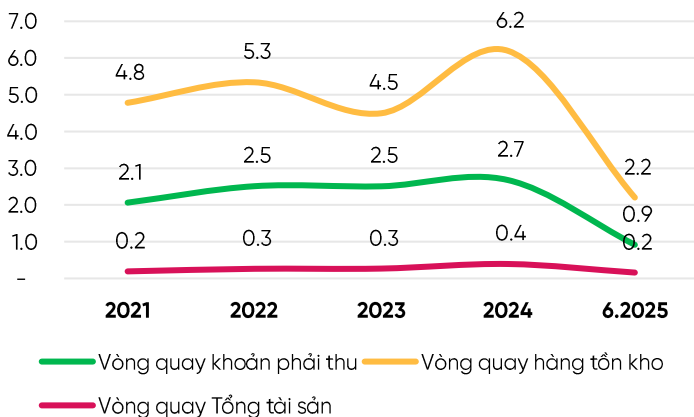
Nguồn: PVD, VPBankS Research tổng hợp

Tình hình tài chính của công ty cơ bản lành mạnh, Tổng tài sản đến cuối T6.2025 đạt 24.774 tỷ đồng, tăng 5%. Tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng cao với 65%-73% và đang giảm dần, Tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng từ 27%-35%, trong đó tiền, tương đương tiền và đầu tư tài chính chiếm tỷ trọng cao với 30%-51%, đến cuối T6.2025 giảm về mức 30% do công ty gia tăng đầu tư tài sản cố định.

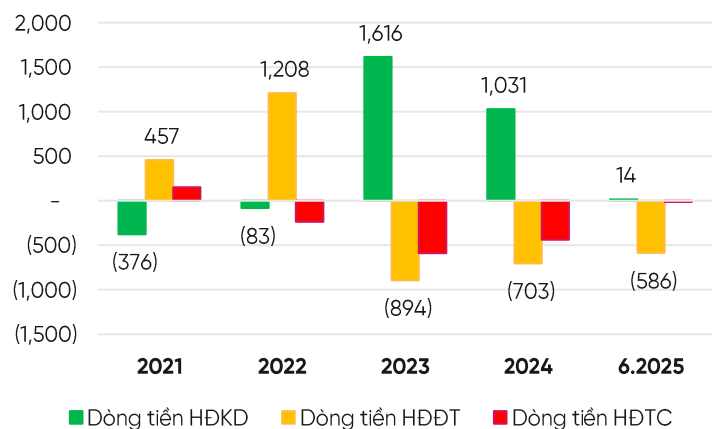
Vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng cao với trên 67% các năm qua. Trong khi, Nợ phải trả chiếm tỷ trọng dưới 33% các năm qua. Vay nợ ngắn và dài hạn có chiều hướng giảm khi công ty giảm nợ vay đầu tư các tài sản cố định lớn. Vay nợ ròng (Vay nợ ngắn và dài hạn trừ đi (-) Tiền và tương đương tiền) cuối năm 2023 còn giảm mạnh, hiện đang tăng lại do công ty vay nợ để tài trợ cho dự án đầu tư giãn khoan mới.

Công ty cũng giảm nợ Vay tại các dự án đầu tư, trong đó, 6 tháng đầu năm 2025 tiếp tục giảm nợ vay đầu tư giãn khoan PVD V về còn 47,6 tỷ đồng, điều này sẽ làm cho chi phí tài chính giãn PVD V giảm và gia tăng hiệu quả kinh doanh những kỳ tiếp theo.

Hệ số Hoạt động và Thanh toán



Lưu chuyển dòng tiền



Nguồn: PVD, VPBankS Research tổng hợp

Dòng tiền hoạt động kinh doanh năm 2023-2024 khá tốt khi dương hơn 1.000 tỷ đồng mỗi năm, bù đắp cho dòng tiền đầu tư và tài chính. Trong 6 tháng đầu năm 2025, dòng tiền đầu tư tăng mạnh 586 tỷ đồng, trong khi dòng tiền kinh doanh đạt mức thấp. Mặc dù vậy, chúng tôi chưa thấy có những yếu tố rủi ro nào có thể xảy ra, tình hình tài chính của công ty vẫn đảm bảo cho hoạt động kinh doanh ổn định.

Dự báo kết quả kinh doanh nửa cuối 2025–2030

Với việc 5 giàn tự nâng (JU) sở hữu có hợp đồng đến hết năm 2025, 2026 và có giàn kéo sang năm 2028, giá cho thuê giàn khoan năm 2025 trung bình ở mức 97.000 usd/ngày, bên cạnh đó trong Q4.2025 công ty có thêm 4 giàn thuê ngoài. Chúng tôi dự báo doanh thu cho thuê giàn khoan cả năm có thể đạt mức 6.285 tỷ đồng, tăng 11,8% so với năm 2025. Năm 2026 với 02 giàn JU được đưa vào hoạt động đủ năm, giàn khoan thuê ngoài dự báo đạt trung bình 02 giàn, chúng tôi dự báo doanh thu dịch vụ khoan có thể đạt 7.606 tỷ đồng. Các năm từ 2027, hoạt động của công ty sẽ ổn định với 5 giàn sở hữu và trung bình 2 giàn thuê ngoài. Đối với giàn nước sâu, công ty sẽ mở rộng hợp đồng thêm 4 năm lựa chọn từ 2028, giá cho thuê giả định tăng lên 110.000 usd/ngày từ mức 90.000 usd/ngày hiện tại.

Hoạt động dịch vụ kỹ thuật giếng khoan cũng được dự báo sẽ có mức tăng trưởng tốt cùng với việc đầu tư thượng nguồn của ngành dầu khí trong nước, chúng tôi dự phóng lĩnh vực này sẽ đạt được mức tăng trưởng 15% trong 2025–2026 và 8%–10% đến năm 2030.

Hiệu quả kinh doanh của công ty cũng sẽ tăng tốt lên từ năm 2028 khi giàn khoan PVD I sẽ hết khấu hao với giá trị khấu hao giảm khoảng 4,9 triệu usd/năm.

Kết quả kinh doanh dự báo giai đoạn 2025–2030

Chỉ tiêu	Đơn vị	2023	2024	2025E	2026E	2027E	2028E	2029E	2030E
Giá dầu (Brent)	usd/thùng	82	80	68	65	65	65	65	65
Giá cho thuê giàn trung bình	ngìn usd/ngày	78	91	97	96	96	95	95	95
Hiệu suất hoạt động giàn khoan	%	98%	100%	95%	98%	96%	96%	96%	96%
Doanh thu	Tỷ đồng	5,804	9,288	9,934	11,804	12,100	12,641	13,163	13,716
Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	-4,499	-7,534	-7,934	-9,423	-9,708	-10,151	-10,570	-11,013
Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	1,305	1,755	1,999	2,381	2,392	2,490	2,593	2,703
Doanh thu tài chính	Tỷ đồng	134	152	144	147	150	153	156	159
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	-392	-400	-398	-459	-487	-441	-395	-356
Lợi nhuận ldk	Tỷ đồng	66	49	63	69	76	83	92	101
Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	-24	-35	-35	-41	-42	-44	-46	-48
Chi phí quản lý	Tỷ đồng	-523	-600	-695	-748	-786	-822	-856	-892
Thu nhập khác	Tỷ đồng	567	920	1,078	1,348	1,301	1,419	1,544	1,667
EBIT	Tỷ đồng	1,050	1,338	1,576	1,837	1,832	1,916	2,006	2,100
LNTT	Tỷ đồng	658	938	1,178	1,378	1,344	1,475	1,610	1,743
LNST	Tỷ đồng	545	698	942	1,102	1,076	1,180	1,288	1,395
LNST dành cho cổ đông công ty mẹ	Tỷ đồng	584	698	932	1,090	1,061	1,163	1,272	1,378

Nguồn: PVD, VPBankS Research tổng hợp và dự báo

Dòng tiền tự do vốn chủ sở hữu

Chỉ tiêu	Đơn vị	2025E	2026E	2027E	2028E	2029E	2030E
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	942	1,102	1,076	1,180	1,288	1,395
(+) Khấu hao	Tỷ đồng	1,471	1,721	1,724	1,727	1,729	1,732
(-) Chi tiêu vốn hoạt động	Tỷ đồng	(656)	(704)	(164)	(285)	(273)	(290)
(+) Dòng tiền vay nợ	Tỷ đồng	53	730	175	251	241	202
(-) Chi tiêu vốn đầu tư dài hạn	Tỷ đồng	(2,172)	(2,550)	(50)	(50)	(50)	(50)
Dòng tiền tự do vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	(361)	299	2,761	2,822	2,935	2,990

Nguồn: PVD, VPBankS Research tổng hợp và dự báo

Định giá cổ phiếu

Kết hợp phương pháp định giá chiết khấu dòng tiền (DCF) và so sánh PE-PB với các doanh nghiệp hoạt động cùng lĩnh vực, giá trị cổ phiếu được xác định ở mức 28.800 đồng/cổ phiếu (làm tròn).

Tổng hợp kết quả định giá

Phương pháp định giá	Đơn vị	Giá định giá	Tỷ trọng	Giá thành phần
- PE	Lần	19.751	25%	4.938
- PB	Đồng	30.745	25%	7.686
- FCFE	Đồng	30.802	25%	7.701
- FCFF	Đồng/Cp	33.796	25%	8.449
Giá trị cổ phiếu PVD	Đồng/CP			28.774

Định giá theo dòng tiền vốn chủ sở hữu

Chỉ tiêu	Giá trị (tỷ đồng)
Chi phí sử dụng vốn CSH	13.6%
Tăng trưởng dòng tiền tự do vốn chủ sở hữu sau năm 2030	1.0%
Hiện giá thuần dòng tiền chủ sở hữu giai đoạn 2025-2030	6,434
(+)Hiện giá dòng tiền sau 2029E	11,880
(+)Tiền và tương đương tiền cuối 2025	3,361
Giá trị công ty	21,674
(-)Nợ vay cuối năm 2025E	4,539
Giá trị vốn chủ sở hữu	17,135
Cổ phiếu phổ thông (triệu cp)	556
Giá cổ phiếu (đồng/cp)	30.802

Định giá theo dòng tiền công ty

Chỉ tiêu	Giá trị (tỷ đồng)
Chi phí sử dụng vốn bình quân WACC	12.5%
Tăng trưởng dòng tiền tự do doanh nghiệp sau năm 2030	1.0%
Hiện giá thuần dòng tiền công ty 2025-2029	6,450
(+)Hiện giá dòng tiền sau 2029E	13,528
(+)Tiền và tương đương tiền cuối 2025	3,361
Giá trị công ty	23,340
(-)Nợ vay cuối năm 2025E	4,539
Giá trị vốn chủ sở hữu	18,800
Cổ phiếu phổ thông (triệu cp)	556
Giá cổ phiếu (đồng/cp)	33.796

Định giá theo PE-PB

Nguồn: PVD, VPBankS Research tổng hợp và dự báo

Chỉ tiêu	Đơn vị	PE	PB
Giá trị Hệ số so sánh	Lần	11,66	1.04
EPS dự báo 2025	Đồng	1.675	
Giá trị sổ sách tại 31.12.2025	Đồng		29.578
Giá trị cổ phiếu GEG	Đồng/Cp	19.751	30.745

Mẫu PE-PB so sánh (ngày 20/9/2025)

STT	Mã CK	Tên công ty	Quốc gia	Vốn hóa Tỷ VND	ROA	ROE	P/E	P/B
1	PVS VN Equity	PETROVIETNAM TECHNICAL SERVI	Vietnam	636	3.5%	7.0%	13.3	1.12
2	PENB MK Equity	PETRA ENERGY BHD	Malaysia	69	9.3%	16.6%	17.4	0.72
3	VEB MK Equity	VELESTO ENERGY BHD	Malaysia	449	6.7%	8.2%		0.77
4	002828 CH Equity	XINJIANG BEIKEN ENERGY ENG-A	China	298	0.2%	0.7%		3.10
5	000852 CH Equity	SINOPEC OILFIELD EQUIPMENT-A	China	900	0.9%	3.2%		2.01
6	BORR US Equity	Borr drill	BM	907	2.5%	8.3%	13.8	0.78
7	PTTEP TB Equity	PTT EXPLOR & PROD PUBLIC CO	Thailand	14,355	8.1%	14.7%	7.3	0.89
8	RIG US Equity	TRANSOCEAN LTD	United States	3,273	-2.6%	-4.9%		0.33
9	SHLLF US Equity	SHELF DRILLING LTD	United States	360	3.9%	21.4%	3.7	1.05
10	NESR US Equity	NATIONAL ENERGY SERVICES REU	United States	1,006	4.3%	8.8%	11.7	1.09
11	PVD VN Equity	PETROVIETNAM DRILLING AND WE	Vietnam	503	3.1%	3.6%	16.6	0.79
12	Trung bình						11.66	1.04

Nguồn: Bloomberg, VPBankS Research tổng hợp

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo, Khối Nghiên Cứu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Khối Nghiên Cứu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích cùng các định giá nằm trong báo cáo phân tích (nếu có) nhằm mục đích tham khảo và không có giá trị pháp lý như một chứng thư thẩm định giá. Báo cáo phân tích và các tài liệu đi kèm được lập bởi Khối Nghiên Cứu – CTCP Chứng Khoán VPBank, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán VPBank. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank

Tầng 25, tòa nhà VPBANK, số 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Phân tích Ngành và Cổ phiếu

Email: equityresearch@vpbanks.com.vn